

**BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4 TẠI CTCP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD403 KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY**

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

## **ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4 TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD403**

### **TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4**

Địa chỉ: Số 662 - Đường Bà Triệu - Phường Điện Biên - TP.Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 851903

Fax: 0373 710245

### **TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD403**

Địa chỉ: Số 39 Nơ 1 Khu đô thị mới Đông Bắc Ga - P.Đông Thọ - TP.Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 729061

Fax : 0373 729061

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN**



#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 008

Tháng 11 năm 2016

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4**

**1. Thông tin về tổ chức phát hành**

- Tên Công ty : **Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403**
- Địa chỉ : Số 39 Nơ 1 Khu đô thị mới Đông Bắc Ga - P.Đông Thọ  
- TP.Thanh Hóa
- Vốn Điều lệ (theo giấy ĐKKD) : 2.000.000.000 đồng
- Vốn Điều lệ thực góp : 2.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 200.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh : *Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình cấp thoát nước, san lấp mặt bằng;thẩm tra dự toán công trình; khảo sát địa chất địa hình; lập quy hoạch xây dựng.....*

**2. Thông tin về đợt chào bán**

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : **100.000 cổ phần** (chiếm tỷ lệ **50%** vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

**3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá**

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: [www.ivs.com.vn](http://www.ivs.com.vn)

MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ.....</b>	<b>3</b>
<b>I.</b>	<b>CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>5</b>
1.	Rủi ro về kinh tế.....	5
1.1	Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế và lạm phát.....	5
1.2.	Rủi ro lãi suất.....	6
2.	Rủi ro về luật pháp.....	6
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	7
4.	Rủi ro của đợt chào bán.....	7
5.	Rủi ro khác .....	7
<b>II.</b>	<b>CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>8</b>
1.	Tổ chức phát hành : Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.....	8
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá : Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam .....	8
<b>III.</b>	<b>CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>8</b>
<b>IV.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>9</b>
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển: .....	9
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển: .....	9
1.2.	Giới thiệu về Công ty.....	9
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần .....	10
1.4	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần của Công ty.....	10
1.5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành: không có.....	11
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	11
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty .....	12
4.	Hoạt động kinh doanh.....	15
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2014- 6 tháng 2016: .....	16
5.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm .....	16
5.2.	Phân tích SWOT .....	17
6.	Chính sách đối với người lao động.....	18
6.1.	Cơ cấu lao động.....	18
6.2.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi .....	18
7.	Chính sách cổ tức .....	18
8.	Tình hình tài chính.....	18
8.1.	Các chỉ tiêu cơ bản .....	18

8.1.1.	Trích khấu hao TSCĐ .....	18
8.1.2.	Các chỉ tiêu công nợ: .....	19
8.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2014 - 6 tháng 2016:.....	21
9.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát .....	21
9.1.	Hội đồng quản trị .....	21
9.2.	Ban Giám đốc và Kế toán trưởng .....	22
9.3.	Ban kiểm soát .....	22
10.	Tài sản và Đất đai: .....	22
11.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: không .....	23
<b>V.</b>	<b>THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN .....</b>	<b>24</b>
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá.....	24
2.	Mục đích của việc chào bán .....	25
3.	Địa điểm công bố thông tin .....	25
4.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan .....	25
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá .....	26
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá .....	27
<b>VI.</b>	<b>THAY LỜI KẾT .....</b>	<b>27</b>

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng chính phủ quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp Nhà nước;
- Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 06/03/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp Nhà nước;
- Văn bản số 10800/BTC-TCDN ngày 10/08/2012 của Bộ Tài chính về việc triển khai Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/07/2012 của Thủ tướng Chính phủ và công văn số 05/BXD-ĐMDN ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng về việc hoàn thiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 ngày 14/6/2009;
- Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 14/6/2009 của Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 về việc mua Công ty CP Tư vấn và xây dựng Tây Á;
- Một số văn bản khác của Bộ Xây dựng và Tổng công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị.
- Văn bản số 01/CV-HĐQT ngày 22/01/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD4 về việc đề nghị thoái vốn tại Công ty HUD403.
- Tờ trình số 631/TTr-HUD ngày 09/3/2016 của Tổng Giám đốc tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị về việc đề nghị chấp thuận chủ trương cho Công ty HUD4 thoái vốn đầu tư tại Công ty HUD403;
- Căn cứ công văn số 652/HUD-HĐTV ngày 11/3/2016 của Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị về việc chấp thuận chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty HUD403.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 về việc thoái vốn tại Công ty CP Tư vấn đầu tư và Xây dựng HUD403.
- Căn cứ Văn bản số 2857/HUD-HĐTV ngày 26/10/2016 của Tổng công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị về việc phương án thoái vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty Cổ phần Xây dựng HUD401 và Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.

- Căn cứ quyết định số /QĐ-HUD4 ngày /11/2016 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 về việc phê duyệt Phương án thoái vốn của Công ty HUD4 tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần số 08-02/2016/IVS/HĐ-TV ngày 25/08/2016 giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 về việc tư vấn bán cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro về kinh tế là một loại rủi ro hệ thống có tác động trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, thông qua các cơ chế tác động đến tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất ngân hàng và tỷ giá hối đoái. Trong chiến lược hạn chế rủi ro về kinh tế, việc xem xét các thay đổi trong cơ chế vận hành và khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung có ý nghĩa rất quan trọng giúp việc đánh giá và dự báo tình hình kinh doanh của công ty có độ tin cậy cao hơn, đồng thời tiên liệu và chuẩn bị trước các tình huống ứng phó cho sự thay đổi bất lợi có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty.

#### 1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế và lạm phát

Tăng trưởng kinh tế ổn định ở mức cao thường đồng nghĩa với kết quả kinh doanh lạc quan của các chủ thể tham gia nền kinh tế trong đó có hệ thống các doanh nghiệp, đồng nghĩa với việc các nguồn vốn đầu tư trực tiếp cũng như gián tiếp chảy vào thị trường.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 ước tính tăng 6,68% so với năm 2014, trong đó quý I tăng 6,12%; quý II tăng 6,47%; quý III tăng 6,87%; quý IV tăng 7,01%. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét. Trong mức tăng 6,68% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,41%, thấp hơn mức 3,44% của năm 2014, đóng góp 0,4 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,64%, cao hơn nhiều mức tăng 6,42% của năm trước, đóng góp 3,2 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 2,43 điểm phần trăm. Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp tăng 9,39% so với năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,60%, cao hơn nhiều mức tăng của một số năm trước, đóng góp đáng kể vào tốc độ tăng của khu vực II và góp phần quan trọng trong mức tăng trưởng chung.

Hoạt động xây dựng năm nay tuy còn gặp một số khó khăn trong công tác quy hoạch, năng lực quản lý và công tác giải phóng mặt bằng nhưng cũng có những yếu tố thuận lợi: Chính sách lãi suất ngân hàng điều chỉnh giảm đã giúp cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận được vốn vay, giá vật liệu xây dựng tiếp tục ổn định cùng với sự ấm lên của thị trường bất động sản tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án, công trình. Nhiều dự án phát triển nhà ở được hoàn thành và bàn giao trong năm cùng với hoạt động xây dựng nhà ở trong dân tăng khá cao đã góp phần nâng cao giá trị sản xuất của ngành.

Giá trị sản xuất xây dựng năm 2015 theo giá hiện hành ước tính đạt 974,4 nghìn tỷ đồng, bao gồm: Khu vực Nhà nước đạt 82,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 8,4%; khu vực ngoài Nhà nước 830,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 85,2%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 61,8 nghìn tỷ đồng, chiếm 6,4%. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở đạt 374,2 nghìn tỷ đồng; công trình nhà không để ở đạt 156,7 nghìn tỷ đồng; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 318,2 nghìn tỷ đồng; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 125,3 nghìn tỷ đồng.

## 1.2. Rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Tính cho đến thời điểm hiện tại, mặt bằng lãi suất cho vay trung và dài hạn bằng khoảng 47% so với cuối năm 2011 và tương đương mức lãi suất của giai đoạn 2005-2006 (giai đoạn kinh tế phát triển ổn định), góp phần hỗ trợ giảm chi phí vốn vay của doanh nghiệp và hộ dân. Với những nỗ lực trong công tác điều hành lãi suất của NHNN, chỉ trong thời gian ngắn, lãi suất cho vay đã giảm hơn một nửa, từ 20%/năm (thậm chí 24%/năm) xuống chỉ còn 9%-11% và còn khoảng 6,5%/năm đối với các lĩnh vực ưu tiên.

Bên cạnh các khoản vay mới với lãi suất thấp, NHNN cũng yêu cầu các TCTD đưa lãi suất của các khoản vay cũ về mức 15%/năm và sau đó là 13%/năm, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và tạo điều kiện giải phóng kênh tín dụng.

Bên cạnh đó, lãi suất cho vay USD cũng được điều hành giảm ổn định theo hướng không để tồn tại khoảng cách chênh lệch đáng kể với lãi suất cho vay VND, hiện lãi suất cho vay USD ngắn hạn ở mức 3%-5,5% và dài hạn từ 5,5%-6,7%.

Có thể nói, với mặt bằng lãi suất hiện nay đã góp phần làm giảm giá thành sản phẩm, tăng thêm khả năng cạnh tranh cho sản phẩm của doanh nghiệp trên thị trường và bước đầu đã tháo gỡ hàng tồn kho để chuẩn bị chu kỳ sản xuất mới.

## 2. Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;

- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động xây lắp của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty;

- Bên cạnh các văn bản Pháp luật trong nước, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các công ước, điều ước, quy định quốc tế về xuất nhập khẩu, các hàng rào thuế quan, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế.

Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chông chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.



**3. Rủi ro cạnh tranh**

Lĩnh vực xây dựng đã trở thành một thị trường hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, và hơn nữa khi Việt Nam chính thức gia nhập WTO kéo theo nhiều người muốn gia nhập thị trường, từ đó tạo nên tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Hoạt động xây dựng sẽ trở nên khó khăn hơn thuở ban đầu và trở nên cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp để tranh giành thị phần. Trong cuộc đua quyết liệt này, Công ty sẽ khó tránh khỏi những rủi ro do thị trường cạnh tranh mang lại.

**4. Rủi ro của đợt chào bán**

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

**5. Rủi ro khác**

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.

**II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. **Tổ chức thoái vốn:** Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4  
**Đại diện theo pháp luật:** Ông Nguyễn Việt Hùng  
**Chức vụ :** Giám đốc  
**Địa chỉ :** Số 662 Bà Triệu, P. Điện Biên, TP Thanh Hóa  
**Điện thoại:** 0373 851903
2. **Tổ chức phát hành :** Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403  
**Đại diện theo pháp luật :** Bà Nguyễn Kiều Anh  
**Chức vụ :** Giám đốc  
**Địa chỉ :** Số 39 Nơ 1 Khu đô thị mới Đông Bắc Ga - P.Đông Thọ - TP.Thanh Hóa  
**Điện thoại:** 0373 729 061

Chúng tôi xác nhận rằng Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

3. **Tổ chức tư vấn bán đấu giá :** Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam  
**Đại diện tổ chức tư vấn :** Ông Đinh Thế Lợi  
**Chức vụ :** Phó Tổng giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư Xây dựng HUD403 tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 08-02/2016/IVS/HĐ-TV ngày 25 tháng 08 năm 2016 ký giữa Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

**III. CÁC KHÁI NIỆM**

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403
- CTCP Công ty cổ phần

- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- TMCP	Thương mại cổ phần
- TSCĐ	Tài sản cố định
- UBND	Ủy ban Nhân dân
- HUD4	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:**

**1.1. Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 - Tên tiếng Anh : HUD403 CONSTRUCTION AND INVESTMENT CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY tiền thân là Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tây Á được thành lập từ năm 2007 thuộc Sở xây dựng tỉnh Thanh Hóa. Mã số doanh nghiệp : 2801034999 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 05 năm 2007 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Năm 2009, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 mua lại 60% vốn điều lệ của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tây Á( theo Quyết định số: 08/QĐ-HUD4 ngày 15/06/2009 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD4 ), sau khi trở thành thành viên của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD4 thì đổi tên thành Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 cho đến nay.

**1.2. Giới thiệu về Công ty**

<b>Tổ chức phát hành</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD403</b>
<b>Trụ sở chính</b>	Số 39 Nơ 1 Khu đô thị mới Đông bắc Ga - P.Đông Thọ - TP.Thanh Hóa
<b>Điện thoại</b>	0373 729061
<b>Vốn điều lệ</b>	2.000.000.000 đồng
<b>Ngành, nghề kinh doanh</b>	

**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2801034999** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 17 tháng 05 năm 2007, đăng ký thay đổi lần 11 ngày 27 tháng 05 năm 2015, Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng HUD403 kinh doanh các ngành nghề sau:

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình điện 35KV, xây dựng công trình cấp thoát nước, san lấp mặt bằng, thí nghiệm vật liệu xây dựng.
- Thẩm tra dự toán công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thẩm tra thiết kế kỹ thuật thi công.
- Thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông,
- Giám sát công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng
- Khảo sát địa chất, địa hình
- Lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư
- Trang trí nội thất công trình,
- Thí nghiệm đo điện trở đất.
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng.
- Kiểm định chất lượng, chứng nhận chất lượng các công trình xây dựng, dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, lập và thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình, tư vấn đầu thầu các hợp đồng xây lắp, cung cấp vật tư, mua sắm máy móc, thiết bị vật liệu xây dựng
- Quan trắc biến dạng , chuyển dịch ngang công trình nhà cao tầng, công trình ngầm, công tác chống mối công trình xây dựng tư vấn đánh giá dự án đầu tư.
- Cung ứng và quản lý nguồn nhân lực trong nước

### 1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

**Cơ cấu sở hữu và số lượng cổ đông của Công ty tại thời điểm 30/06/2016**

TT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (Cp)	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4	120.000	1.200.000.000	60,00
2	Cổ đông cá nhân	80.000	800.000.000	40,00
<b>Tổng cộng</b>		<b>200.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn Báo cáo Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Danh sách cổ đông nắm giữ hơn 5% cổ phần**

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP nắm giữ (Cp)	Tỷ trọng (%)
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	662 Bà Triệu, P. Điện Biên, TP Thanh Hóa	120.000	60,00%
2	Nguyễn Kiều Anh	42 Tô Hiến Thành, P. Điện Biên, TP Thanh Hóa	31.500	15,75%
3	Lê Năng Tuấn	Số nhà 54A Trần Khánh Dư - P.Nam Ngạn - TP. Thanh Hóa	20.000	10,00%
4	Vũ Thị Oanh	396 Lô 10 Đông Vệ - P.Đông Vệ-TPThanh Hóa	23.000	11,50%

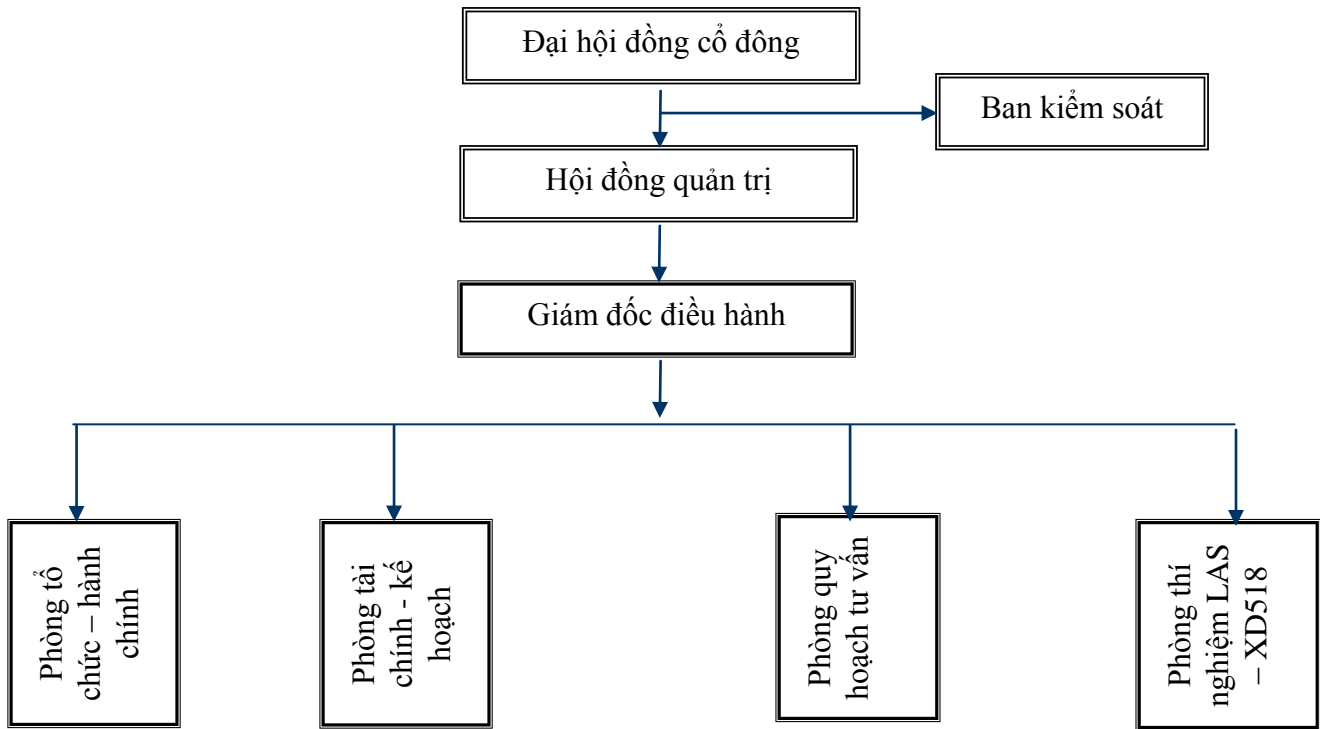
**1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:**

STT	Công ty mẹ	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng(%)
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4	Số 662, đường Bà triệu, P.Điện Biên, TP.Thanh Hóa	120.000	60%

**2. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

Hiện nay Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Cơ cấu tổ chức bộ máy sản xuất của Công ty



### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

#### 3.1 Đại hội cổ đông thường niên:

Đại hội đồng cổ đông gồm Đại hội cổ đông thành lập, Đại hội cổ đông thường niên và Đại hội cổ đông bất thường, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty.
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán của từng loại; quyết định mức cổ tức hàng năm của mỗi cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ Công ty.
- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- Quyết định tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### 3.2 Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty phù hợp Điều lệ và pháp luật, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Điều lệ này;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc Điều lệ Công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua bán, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 48 Điều lệ của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý quan trọng khác; quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### 3.3 Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cho cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, miễn nhiệm, bãi miễn.

Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 14 Điều lệ Công ty.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 14 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
- Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty quy định tại Điều 160 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.



- Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

### 3.4 Ban Giám đốc Công ty:

Giám đốc điều hành Công ty do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm. Là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Ban giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
  - o Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
  - o Tuyển dụng lao động;
  - o Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - o Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty. Giám đốc bị thay thế, miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng nếu vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

## 4. Hoạt động kinh doanh

### ✓ Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Sản phẩm và dịch vụ chính hiện nay đang mang lại doanh thu cho Công ty là: doanh thu từ các hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng.

### ✓ Cơ cấu chi phí

Chi phí	Năm 2014		Năm 2015		30/06/2016	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT
Giá vốn hàng bán	4.791.902.339	76,7%	3.735.555.218	74,8%	1.699.264.647	75,2%
Chi phí tài chính	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%
<i>Chi phí lãi vay</i>	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%
Chi phí bán hàng	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.312.928.739	21,0%	1.141.341.145	22,9%	675.665.983	29,9%
Chi phí khác	22.071.895	0,4%	7.093.636	0,1%	0	0,0%
<b>Tổng cộng</b>	<b>6.126.902.973</b>	<b>98%</b>	<b>4.883.989.999</b>	<b>98%</b>	<b>2.374.930.630</b>	<b>105%</b>

(Nguồn BCTC đã được kiểm toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

- ✓ **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng:** không
- ✓ **Tình hình trích lập các quỹ**

Đơn vị : đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Quỹ đầu tư phát triển	đồng	4.298.000	5.000.000
Quỹ dự phòng tài chính	đồng	4.298.000	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	8.961.134	19.793.713
Cổ tức	đồng	60.000.000	60.000.000

## 5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:

### 5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 giai đoạn 2014-30/06/2016.

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	30/06/2016
Tổng tài sản	3.695.894.206	3.135.173.797	3.519.371.228
<i>So với năm trước (lần)</i>	<i>0,29</i>	<i>0,85</i>	<i>1,12</i>
Vốn điều lệ	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000
Doanh thu thuần	6.245.883.390	4.994.057.778	2.260.960.698
<i>So với năm trước (lần)</i>	<i>0,77</i>	<i>0,80</i>	<i>0,45</i>
Giá vốn hàng bán	4.791.902.339	3.735.555.218	1.699.264.647
<i>So với năm trước (lần)</i>	<i>1,04</i>	<i>0,78</i>	<i>0,45</i>
Giá vốn hàng bán/DTT	0,77	0,748	0,75156753
Lợi nhuận trước thuế	126.509.749	113.704.825	-112.417.875
<i>So với năm trước (lần)</i>	<i>0,06</i>	<i>0,90</i>	<i>-0,99</i>
Tỷ suất LN trước thuế/DTT	2,03%	2,28%	-4,97%
Lợi nhuận sau thuế	101.207.800	90.963.860	-112.417.875
<i>So với năm trước (lần)</i>	<i>0,05</i>	<i>0,90</i>	<i>-1,24</i>
Tỷ suất LNST/VĐL	5,06%	4,55%	-5,62%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

## 5.2 Phân tích SWOT

### ❖ Điểm mạnh:

- Công ty có cơ sở vật chất tốt, có đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nên được các cấp, các ngành tín nhiệm. Tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty luôn đoàn kết, nhất trí và có quyết tâm phấn đấu vượt mọi khó khăn nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội trong Công ty ngày càng được củng cố và hoạt động có hiệu quả.
- Công ty được các đối tác và khách hàng tín nhiệm, ủng hộ cùng đồng hành trong nhiều năm qua.

### ❖ Điểm yếu:

- Về nhân lực của Công ty còn thiếu hụt cán bộ chủ chốt có kinh nghiệm. Hiện nay Công ty chưa có chính sách, chế độ cụ thể để thu hút, giữ chân cán bộ có trình độ cao.
- Công tác quản lý con người, công việc của Công ty còn nhiều bất cập cần điều chỉnh cho phù hợp.

### ❖ Cơ hội:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ có hiệu quả của các Sở, ban ngành và các chủ đầu tư trong tỉnh.

### ❖ Thách thức:

- Trong giai đoạn 2012-2014, suy thoái kinh tế tác động không nhỏ đến mọi hoạt động của toàn bộ nền kinh tế, giá cả tăng ảnh hưởng đến đời sống của người lao động trong Công ty - nhất là đối với lực lượng lao động trẻ, mới tuyển dụng.
- Những bất ổn về kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam và diễn biến phức tạp của tỷ giá hối đoái trong thời gian vừa qua đã gây khó khăn không nhỏ cho Công ty trong việc tiếp cận các nguồn vay ngoại tệ nhằm cải thiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

**6. Chính sách đối với người lao động**

**6.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số lao động của Công ty là 23 lao động trong đó:

**Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2016**

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
	Trên Đại học và Đại học	17	73,9%
	Cao đẳng và Trung cấp	0	0,0%
	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	6	26,1%
2	<b>Phân theo đối tượng lao động</b>		
	Lao động trực tiếp	17	73,9%
	Lao động gián tiếp	6	26,1%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>23</b>	<b>100,0%</b>

(Nguồn Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi**

- Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.
- Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.
- Thu nhập bình quân của người lao động trong doanh nghiệp:

*Đơn vị: đồng/người/tháng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Thu nhập bình quân	3.600.000	5.000.000	4.060.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**7. Chính sách cổ tức**

- Năm 2015 công ty trả cổ tức 3%.

**8. Tình hình tài chính**

**8.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**8.1.1. Trích khấu hao TSCĐ**

Chi phí khấu hao của Công ty được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính.

Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc : 05-25 năm
- Máy móc, thiết bị: 03-05 năm
- Phương tiện vận tải : 05-07 năm
- Dụng cụ quản lý : 03-05 năm

**8.1.2. Các chỉ tiêu công nợ:**

**Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2014 - 30/06/2016**

*Đơn vị: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>347.997.074</b>	<b>207.365.005</b>	<b>441.818.888</b>
Phải thu của khách hàng	237.997.074	207.365.005	490.896.588
Trả trước cho người bán	110.000.000	0	0
Phải thu nội bộ	0	0	0
Các khoản phải thu khác	0	0	0
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	0	0	-49.077.700
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>110.000.000</b>	<b>0</b>
Trả trước cho người bán dài hạn		110.000.000	110.000.000
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi			-110.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>347.997.074</b>	<b>317.365.005</b>	<b>441.818.888</b>

*(Nguồn BCTC đã được kiểm toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)*

Các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 2014 - 30/06/2016

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.490.625.931</b>	<b>935.046.857</b>	<b>1.515.728.353</b>
Vay và nợ ngắn hạn	0	0	0
Phải trả người bán	0	0	59.763.000
Người mua trả tiền trước	1.043.310.212	883.163.217	485.532.000
Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	26.256.357	65.292.142	1.200.000
Phải trả người lao động	420.461.577	0	958.989.477
Chi phí phải trả	0	0	0
Phải trả nội bộ	0	0	0
Phải trả theo tiến độ HĐ	0	0	0
Các khoản phải trả phải nộp khác	0	36.000.000	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	597.785	591.498	10.243.876
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Phải trả dài hạn người bán		0	0
Phải trả nội bộ dài hạn		0	0
Phải trả dài hạn khác		0	0
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.490.625.931</b>	<b>935.046.857</b>	<b>1.515.728.353</b>

(Nguồn BCTC đã được kiểm toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2014 - 30/06/2016:**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	30/06/2016
<b>Khả năng thanh toán</b>				
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,50	0,26	0,13
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	-0,86	-2,07	-1,56
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1. Vòng quay các khoản phải thu	Lần	13,91	15,01	5,96
2. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,35	1,78	0,72
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1. Tỷ suất lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu	%	0,02	0,02	-0,05
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,03	0,03	-0,03
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	0,05	0,04	-0,06
<b>Chỉ số về cơ cấu vốn</b>				
1. Tỷ lệ nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	0,68	0,42	0,76
2. Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản	%	0,40	0,30	0,43

(Nguồn BCTC đã được kiểm toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**9. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát**

**9.1. Hội đồng quản trị**

Danh sách thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Đông Phạm Bình	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Nguyễn Kiều Anh	Giám Đốc, Ủy viên HĐQT	31.500	15,75%
3	Hà Thị Hạnh	Ủy viên HĐQT, kiêm Phó P.Tài chính Công ty HUD4	0	0%
4	Vũ Thị Oanh	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty HUD403	23.000	11,5%
5	Lê Năng Tuấn	Ủy viên HĐQT kiêm Trưởng P.Tổ chức Hành chính Công ty HUD403	20.000	10%

(Nguồn: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

Trong đó, Ông Đông Phạm Bình, Bà Nguyễn Kiều Anh, Bà Hà Thị Hạnh là những người đại diện phần vốn của Công ty HUD4 tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403.

**9.2. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng**

Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Nguyễn Kiều Anh	Giám đốc	31.500	15,75%
2	Vũ Thị Oanh	Kế toán trưởng	23.000	11,5%

(Nguồn: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**9.3. Ban kiểm soát**

Danh sách Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân (%)
1	Nguyễn Thị Tuyết	Trưởng BKS	500	0.25%
2	Đỗ Ngọc Thạch	Ủy viên BKS	0	0%

(Nguồn: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403)

**10. Tài sản và Đất đai:**

Tài sản cố định của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 tại thời điểm 30/06/2016

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>1.615.818.182</b>	<b>1.341.927.990</b>	<b>273.890.192</b>
1	Máy móc, thiết bị	1.297.636.364	1.023.746.172	273.890.192
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	318.181.818	318.181.818	-
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.615.818.182</b>	<b>1.341.927.990</b>	<b>273.890.192</b>

(Nguồn: BCTC - Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng HUD403)



Tình hình đất đai và tài sản vô hình của Công ty như sau:

**10.1 Lô đất tại Trụ sở Công ty:**

Tính đến thời điểm hiện tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng đang có Hợp đồng thuê nhà : Lô 39 Nơ 1 Khu Đông Bắc Ga-P.Đông Thọ-TP.Thanh Hóa-tỉnh Thanh Hóa, cụ thể:

- Thời hạn thuê 01 năm kể từ 01/01/2016.
- Diện tích nhà thuê của 100,12 m<sup>2</sup>
- Thuê nhà trả tiền thuê hàng tháng
- Mục đích sử dụng: Thuê làm trụ sở Công ty

**11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:** không

**V. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN**

**1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá**

- Cổ phần chào bán : **Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 100.000 cổ phần
  - Theo phương thức đấu giá công khai : 100.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : **10.300 đồng/cổ phiếu**
- Bước giá : 100 đồng
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa : 100.000 cổ phần
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá : - Từ **8h30'** ngày **14/11/2016** đến **15h30'** ngày **05/12/2016** tại Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
- Nộp tiền cọc : - Từ ngày **14/11/2016** đến **15h30'** ngày **05/12/2016**.
  - Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản theo quy định trong Quy chế đấu giá.
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá : - Tại Tổ chức chào bán: **Trước 14h00 ngày 12/12/2016**
  - Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
  - Địa chỉ: Số 662, Đường Bà Triệu, P.Điện Biên, TP.Thanh Hóa
  - Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức chào bán trước **14h00 ngày 12/12/2016** theo địa chỉ:
    - Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
    - Địa chỉ: Số 662, Đường Bà Triệu, P.Điện Biên, TP.Thanh Hóa
- Tổ chức đấu giá : - **14h30 ngày 12/12/2016**.
  - Địa chỉ: **Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 Địa chỉ: Số 662, Đường Bà Triệu, P.Điện Biên, TP.Thanh Hóa.**
- Nộp tiền mua cổ phần : - Từ ngày **13/12/2016** đến **15h30'** ngày **22/12/2016**.
  - Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản theo quy định trong Quy chế đấu giá

- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Từ ngày **13/12/2016** đến ngày **19/12/2016**.

**2. Mục đích của việc chào bán**

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm thực hiện theo đề án tái cơ cấu của Công ty HUD4. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

**3. Địa điểm công bố thông tin**

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

**✚ Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam**

- Địa điểm: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3573 0073 Fax: (84-4) 3573 0088
- Tại website: [www.ivs.com.vn](http://www.ivs.com.vn)

**✚ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4**

- Địa điểm: Số 662 đường Bà Triệu, P. Điện Biên, TP Thanh Hóa
- Tại website: [www.hud4.com.vn](http://www.hud4.com.vn)

**✚ Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403**

- **Địa chỉ** : Số 39 Nơ 1 Khu đô thị mới Đông Bắc Ga – P.Đông Thọ - Tp.Thanh Hóa
- **Điện thoại** : 0373 375 881

**4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

**4.1. Đối tượng tham gia đấu giá**

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong nước và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia đấu giá:

- ❖ Nhà đầu tư trong nước: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu là tổ chức thì phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, trường hợp người đại diện pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó; Nếu là cá nhân phải có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần (nộp/nhận lại tiền đặt cọc, thanh toán tiền mua cổ

phần, ...) đều phải thông qua tài khoản này.

- ❖ Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần có liên quan đến bán đấu giá cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá hoặc bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403..không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403..

#### 4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Là các nhà đầu tư thuộc đối tượng tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 8.1 Điều 8 Quy chế đấu giá.
- ❖ Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá kèm theo các giấy tờ liên quan theo nội dung và thời hạn quy định tại Khoản 11.2 Điều 11 Quy chế đấu giá (mỗi đối tượng tham gia đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong một đợt tổ chức đấu giá).
- ❖ Đăng ký mua cổ phần đúng với số lượng cổ phần chào bán quy định.
- ❖ Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm vào quỹ hoặc tài khoản của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 trong thời hạn đặt cọc quy định tại Điều 10 Quy chế này trước khi nộp đơn đăng ký đấu giá để đảm bảo cho số cổ phần đã đăng ký trên Đơn đăng ký. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

#### 5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Trên cơ sở đã tìm hiểu kỹ về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403., mức giá khởi điểm,... nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký, đồng thời phải xuất trình:

- ❖ **Đối với cá nhân trong nước:**
  - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
  - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với tổ chức trong nước:**
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
  - Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức), trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
  - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước

ngoài còn phải xuất trình:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

## 6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

### 6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức chào bán đấu giá cổ phần cấp.
- Có đóng dấu treo của Tổ chức chào bán đấu giá cổ phần và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định.
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát, không điền đầy đủ thông tin.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định.
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị và được công nhận.
- Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

## 7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử [www.ivs.com.vn](http://www.ivs.com.vn) và [www.hud4.com.vn](http://www.hud4.com.vn) để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

## VI. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai .... phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

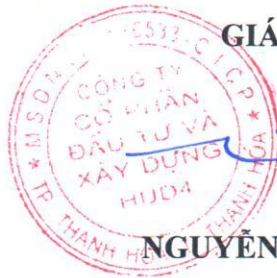
Trân trọng cảm ơn.

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 11 năm 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẠI VỐN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4**

**GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN VIỆT HÙNG**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD403**

**GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN KIỀU ANH**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**ĐINH THẾ LỢI**